TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2022/HS-ST Ngày: 05-01-2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

Bà Trần Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh B - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2021/TLST-HS ngày 30-11-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2021/QĐXXST-HS ngày 22-12-2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Huy B - sinh năm 1986 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy (đã chết) và bà Trần Thị K; có vợ Nguyễn Thị N và 02 con; tiền án: Ngày 24-12-2020 Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23-10-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 29-10-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH Mai Văn Đ.

Địa chỉ trụ sở chính: Khu Công nghiệp H, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn Đ - chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc L - chức vụ: Nhân viên bảo vệ Công ty (có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Ông ông Vũ Văn T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số 583 đường T, xã Lộc An, thành phố N (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy B là nhân viên Công ty TNHH Mai Văn Đ tại địa chỉ: Khu Công nghiệp H, phường M, thành phố N từ tháng 7-2021. Quá trình làm việc, B biết Công ty thường để các thanh hình chữ "U" bằng đồng tại xưởng mạ (cạnh xưởng B làm việc), ban đêm công nhân Công ty không làm việc, chỉ có 02 bảo vệ ở khu vực cổng nên B nảy sinh ý định trộm cắp các thanh đồng trên bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Khoảng 03 giờ ngày 18-10-2021, B mặc áo phông dài tay không cổ màu trắng có sọc kẻ ngang tối màu, quần chun dài màu đen bên đùi ống quần trái có hình vương miện và chữ "DG" màu trắng, bên ngoài mặc bộ quần áo mưa màu tím than có mũ, đeo khẩu trang màu trắng, đi dép tông màu đen, đeo găng tay bảo hộ lao động màu trắng đi bộ một mình từ nhà đến khu vực trước cổng Công ty Dân Phú tại địa chỉ: Đường Phạm Ngũ Lão, Khu Công nghiệp H, thành phố N cạnh Công ty TNHH Mai Văn Đ. Quan sát xung quanh không có người, B trèo qua tường bao vào được trong sân Công ty Dân Phú rồi đi men theo đường ngách Công ty Dân Phú và nhặt được 01 vỏ bao tải, 01 đoạn dây ni lông. Đến cuối ngách B trèo qua tường bao đột nhập vào sân Công ty TNHH Mai Văn Đ rồi đi đến xưởng mạ lấy được 21 thanh chữ "U" bằng đồng đều có kích thước (33 x 17) cm có tổng trọng lượng 31,5 kg. B cho 01 nửa vào bao tải, 01 nửa còn lại buộc bằng dây ni lông thành 01 bó rồi nhanh chóng mang toàn bộ số thanh đồng trên tẩu thoát theo đường đã đi vào và đem giấu tại bãi rác ở cổng nghĩa trang trên đường D4, phường Mỹ Xá, thành phố N. Khoảng 08 giờ cùng ngày, B mượn xe máy Dream (không rõ biển kiểm soát) của một người bạn (không rõ lai lịch) quay lại bãi rác rồi đem toàn bộ số thanh đồng đã trộm cắp được đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Vũ Văn T, sinh năm 1968 tại địa chỉ: Số 583 đường T, xã L, thành phố N và bán được 5.040.000 đồng rồi quay về trả xe máy. Sau đó, B mang bộ quần áo mưa, khẩu trang y tế, găng tay bảo hộ, 01 đôi dép tông màu đen là trang phục B mặc đi trộm

cắp tài sản mang ra bãi rác khu vực đường N5 - đường N6, phường M, thành phố N đốt. Số tiền 5.040.000 đồng trên B đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, được sự ủy quyền của ông Mai Văn Đ là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Mai Văn Đ, ông Nguyễn Ngọc L là bảo vệ của Công ty đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N trình báo sự việc.

Ngày 23-10-2021, Trần Huy B đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, B đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và giao nộp 01 áo phông dài tay không cổ màu trắng có sọc kẻ ngang tối màu, 01 quần chun dài màu đen bên đùi ống quần trái có hình vương miện và có chữ "DG" màu trắng là trang phục B mặc bên trong khi đi trộm cắp tài sản.

Ông Vũ Văn T khai không biết 21 thanh chữ "U" bằng đồng mua của Trần Huy B là trộm cắp được mà có và đã giao nộp toàn bộ số tài sản này cho Cơ quan điều tra. Đối với số tiền 5.040.000 đồng, ông Vũ Văn T không yêu cầu Trần Huy B phải hoàn trả lại.

Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Thành phố N kết luận 21 thanh chữ "U" bằng đồng Trần Huy B đã trộm cắp trên có tổng trị giá 7.749.000 đồng. Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH Mai Văn Đ. Ông Nguyễn Ngọc L đại diện cho Công ty đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số 330/CT-VKSTPNĐ ngày 30-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N truy tố Trần Huy B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Huy B xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi nên đã thực hiện hành vi trộm cắp với mục đích lấy tài sản bán đi để tiền tiêu xài cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Huy B theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Huy B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Huy B có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như đơn trình báo của bị hại; biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 27 phút ngày 18-10-2021, Trần Huy B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Công ty TNHH Mai Văn Đ 21 thanh chữ "U" bằng đồng có tổng trị giá 7.749.000 đồng tại Khu Công nghiệp Hòa Xá, phường M, thành phố N. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá 7.749.000 đồng nên việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Huy B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị

cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Trần Huy B là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Huy B không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Trần Huy B chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Người đại diện hợp pháp của bị hại trong vụ án là ông Nguyễn Ngọc L đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội Đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo phông dài tay không cổ màu trắng có sọc kẻ ngang tối màu, 01 quần chun dài màu đen bên đùi ống quần trái có hình vương miện và có chữ “DG” màu trắng là trang phục bị cáo Trần Huy B mặc khi thực hiện hành vi phạm tội xét không còn giá trị sử dụng nên căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Huy B bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huy B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Huy B 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 23 tháng 10 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông dài tay không cổ màu trắng có sọc kẻ ngang tối màu, 01 quần chun dài màu đen bên đùi ống quần trái có hình vương miện và có chữ "DG" màu trắng (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-11-2021).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Huy B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Huy B được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Ngọc L được quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên